

Số: 103 /2026/QĐ-UBND

An Giang, ngày 23 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và tỷ lệ viên chức bố trí theo bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 232/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về vị trí việc làm viên chức;

Căn cứ Nghị định số 299/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1753/TTr-SNV ngày 12 tháng 9 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và tỷ lệ viên chức bố trí theo bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và tỷ lệ viên chức bố trí theo bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.
- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị định số 232/2026/NĐ-CP quy định về vị trí việc làm viên chức.

4. Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã).

5. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và tỷ lệ viên chức bố trí theo bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập

1. Phân cấp cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã thẩm quyền quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và tỷ lệ viên chức bố trí theo bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập đối với:

a) Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị định số 232/2026/NĐ-CP.

b) Đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị định số 232/2026/NĐ-CP.

2. Phân cấp cho đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị định số 232/2026/NĐ-CP thẩm quyền quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và tỷ lệ viên chức bố trí theo bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm của đơn vị và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo quy định (trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị định số 232/2026/NĐ-CP).

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

a) Triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và tỷ lệ viên chức bố trí theo bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo phân cấp, bảo đảm đúng quy định tại Nghị định số 232/2026/NĐ-CP.

c) Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả triển khai, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi và tổng hợp báo cáo Bộ Nội vụ. Thực hiện cập nhật thông tin, dữ liệu về vị trí việc làm viên chức của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật.

2. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm:

a) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều này.

b) Quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và tỷ lệ viên chức bố trí theo bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm của đơn vị và đơn vị sự nghiệp công

lập thuộc phạm vi quản lý theo phân cấp, bảo đảm đúng quy định tại Nghị định số 232/2026/NĐ-CP.

3. Đối với các nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định có liên quan về thẩm quyền quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và tỷ lệ viên chức bố trí theo bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập không được quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

4. Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý đối với tổ chức, cá nhân thực hiện các nội dung được phân cấp thẩm quyền trái với Quyết định này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 03 tháng 10 năm 2026 và thay thế Quyết định số 47/2026/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu;
- LĐVP, P. TH;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, ntm bac.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hồ Văn Mừng